

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THẾ
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: **39/2022/HS-ST**
Ngày 15- 11- 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thân Văn Bình.
2. Bà Nguyễn Thị Cương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hoa- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Ước- Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Văn Đ**, sinh ngày tháng năm **1971** tại xã X, huyện Y, tỉnh B; Nơi cư trú: Bản X, xã X, huyện Y, tỉnh B. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Xuân T, sinh năm 1938 (đã chết) và bà: Ngô Thị H, sinh năm 1942. Vợ: Lê Thị Đ, sinh năm 1974; con: Có 01 con sinh năm 1993; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; Bị cáo ra đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại- Có mặt.

Người giám hộ, đại diện cho bị cáo Điện: ông Đặng Văn T, sinh năm 1965 (anh trai của bị cáo Điện); Địa chỉ: Bản X, xã X, huyện Y, tỉnh B- Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn Đ: Ông Nguyễn Khắc Phùng- Luật sư thuộc Công ty luật Nhân Trọng- Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang; Địa chỉ: Thôn Chỉ Chèo, xã Đồng Lạc, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang- Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đặng Văn S, sinh năm 1978; Địa chỉ: Bản L, xã X, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1965; Địa chỉ: Bản Đ, xã X, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt.

3. Anh Nông Văn S, sinh năm 1973; Địa chỉ: Bản C, xã X, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1983; Địa chỉ: Bản M, xã X, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt.
5. Anh Dương Văn T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Bản L, xã X, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt.
6. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992; Địa chỉ: Bản X, xã X, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt.
7. Anh Hậu Văn H, sinh năm 1978; Địa chỉ: Địa chỉ: Bản N, xã X, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt.
8. Anh Dương Văn T, sinh năm 1987; Địa chỉ: Bản L, xã X, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt
9. Chị Lê Thị Đ, sinh năm 1974; Địa chỉ: Bản X, xã X, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/12/2021, Đặng Văn Đ đi xe mô tô một mình đến nhà Đặng Văn S để hỏi S về việc khai thác rừng. Khoảng 13 giờ 30 phút có Nguyễn Văn C, Hậu Văn H đến nhà S chơi. Khi thấy H, C và Điện đến nhà thì S đã nhắn tin qua Zalo và Messenger cho Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C, Dương Văn T rủ mọi người đến nhà S đánh bạc thì tất cả đều đồng ý đến nhà S để đánh bạc. Sau đó, S lấy xe mô tô biển kiểm soát 81S6-4141 của em trai là Đặng Văn S để ở nhà S đi ra cửa hàng bán tạp hoá của chị Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1982 ở Bản L, xã X, huyện Y, tỉnh B để mua 01 bộ bài tú lơ khơ mang về để cho mọi người đánh bạc. Lúc này có Dương Văn T đi xe mô tô một mình đến nhà S để đánh bạc. Khi S mua bài về thì tất cả cùng rủ nhau đi lên đồi trồng cây keo của gia đình anh Trần Quang T, sinh năm 1971 cách nhà S khoảng 200 mét để đánh bạc với nhau. Khi đi thì S cầm theo bộ bài tú lơ khơ mà S vừa mua và 01 chiếc nhựa đôi đã cũ của gia đình S để mang lên đồi cây trồng keo để cho mọi người ngồi đánh bạc, đi đến bờ nương cách nhà S khoảng 50 mét thì S đưa bộ bài và chiếc cho C cầm còn S đi cắt cỏ cho bò. C cầm chiếc và bài lên đồi cây keo nhà anh Toàn rồi chọn chỗ đất trống rải chiếu rồi cùng Thắng, H, Điện, Tuấn ngồi vào chiếu để đánh bạc. C bóc bộ bài tú lơ khơ ra để trộn bài và chia bài để các đối tượng trên đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền. Các đối tượng đánh bạc được khoảng 03 ván thì Chiêu vào tham gia đánh bạc cùng. Khoảng 20 phút sau, thì có Nông Văn S đi xe mô tô một mình đến nhà S, Sang để xe mô tô ở phía dưới chân đồi rồi đi bộ lên đồi chỗ các đối tượng đánh bạc. Khi Sang đi lên thì S cũng đi bộ lên chỗ các đối tượng đánh bạc, lên đến vị trí các đối tượng đang đánh bạc thì S và Sang vào tham gia đánh bạc cùng mọi người. Một lúc sau, Dương Văn T đến cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền với mọi người. Các đối tượng Nông Văn S; Dương Văn T; Đặng Văn S; Nguyễn Văn T, Dương Văn T, Đặng Văn Đ, Hậu Văn H, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn C đánh bạc bằng hình thức

đánh Liêng được thua bằng tiền liên tục đến 14 giờ 45 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thế phát hiện bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Khi đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng được thua bằng tiền các đối tượng sử dụng 52 quân bài tú lơ khơ để đánh bạc với nhau. Các đối tượng quy ước với nhau là mỗi ván bạc mỗi người chơi vào gà số tiền là 50.000 đồng một ván. Trong mỗi ván bạc khi mọi người vào gà xong có một người chia bài cho tất cả những người chơi mỗi người 03 quân bài tú lơ khơ rồi lên bài để tham gia tổ, nếu ai không tổ hay theo thì úp bài, nếu ai theo thì phải vào tiền thấp nhất là 50.000 đồng, tổ cao nhất là 200.000 đồng và không tổ quá 03 vòng, thứ tự tổ lần lượt từ phải qua trái bắt đầu từ người chia bài. Người chia bài sẽ chia cho những người chơi mỗi người 03 quân bài để tính thắng, thua theo thứ tự từ cao đến thấp lần lượt như sau: Sáp là 03 quân bài giống nhau (ví dụ: 9, 9, 9; J, J, J...), trong sáp thì sáp A, A, A (át) là cao nhất, sáp 2, 2, 2 là nhỏ nhất. Liêng là 03 quân bài liên tiếp liền kề nhau không nhất thiết phải đồng chất, đồng màu (ví dụ: 4, 5, 6; 10, J, Q; Q, K, A...), trong liêng thì liêng Q, K, A là cao nhất, liêng A, 2, 3 là nhỏ nhất. Tranh ảnh, đầu người là có 03 quân bài đầu người trong đó có 02 quân bài giống nhau (ví dụ: J, J, K; Q, Q, K...). Cuối cùng là cộng điểm, khi cộng điểm thì 9 điểm là cao nhất còn các quân bài 10, J, Q, K được tính là 0 điểm. Sau khi tổ xong thì những người tham gia tổ so bài với nhau, nếu bài ai thắng sẽ được cả số tiền vào gà và tiền của những người tham gia tổ, người thắng ván trước sẽ được chia bài ván sau.

Quá trình điều tra, Đặng Văn Đ khai sử dụng số tiền 750.000 đồng để đánh bạc và nộp tiền hồ cho Đặng Văn S số tiền là 50.000 đồng, khi đánh bạc không có người canh gác, bảo vệ.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 11.450.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó 8.200.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và 2.700.000 đồng thu trong người các đối tượng gồm: S: 400.000 đồng, Tuân: 2.300.000 đồng, Nguyễn Văn C nộp: 550.000 đồng.

Quá trình điều tra, do nghi ngờ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của Điện, Cơ quan điều tra trưng cầu giám định tâm thần đối với Điện.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo quyết định trưng cầu số 203/KLGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: *Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Đặng Văn Đ bị bệnh tâm thần phân liệt thể không biệt định, bệnh ở giai đoạn ổn định. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F20.3. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Căn cứ Điều 5 Nghị định số 64/2011/NĐCP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định về việc thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh và Điều 49 Bộ luật hình sự năm 2015 về "Bắt buộc chữa bệnh": Bị can Đặng Văn Đ không thuộc diện cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.*

Đối với các đồ vật, tài sản của Đặng Văn Đ đã tạm giữ khi bắt quả tang, quá trình điều tra đã xác định: 01 (một) ví da màu đen đã cũ rách, bên trong ví có số tiền 32.000 đồng; 01 (một) xe mô tô kiểu dáng WAVE, biển kiểm soát 98D1 - 063.32 và 01 đôi giày thể thao màu trắng đen là tài sản của Điện không sử dụng để đánh bạc, đến nay Điện xin lại để sử dụng.

Từ hành vi đánh bạc nêu trên của bị cáo Đặng Văn Đ, tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS-YT ngày 19/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo: Đặng Văn Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang để xét xử về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã có hành vi đánh bạc như cáo trạng truy tố và nội dung vụ án đã tóm tắt nêu trên. Bị cáo trình bày, chiều ngày 16/12/2021, bị cáo có tham gia đánh bạc được thua bằng tiền cùng một số người đã bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế xét xử, gồm: Nông Văn S, Dương Văn T, Đặng Văn S, Nguyễn Văn T, Dương Văn T, Hầu Văn H, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn C; đánh bạc bằng hình thức đánh liêng, bị cáo đã dùng số tiền 750 nghìn đồng tham gia đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang thì bị cáo đã thua hết tiền, bị cáo đã bỏ chạy không cầm theo đồ vật tài liệu gì và bỏ lại: 01 ví da màu đen bên trong có 32.000đ, số tiền này bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc, 01 đôi giày thể thao màu trắng đen và 01 xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 063.32, bị cáo đề nghị được xin lại các tài sản bị thu giữ nêu trên. Đến nay, bị cáo rất hối hận về hành vi đánh bạc của mình, thành khẩn khai báo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Tại phiên tòa người giám hộ, đại diện cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo do hiện nay bị cáo có bệnh tâm thần, hàng ngày vẫn phải uống thuốc điều trị nên không lao động và làm được công việc gì.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo do hiện nay bị cáo có nhược điểm về tâm thần, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc ít, có vai trò trong vụ án yếu, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, ăn năm hối cải, luật sự đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo ở mức án 06 tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo do bị cáo có nhược điểm về tâm thần, không có thu nhập, không tài sản gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố bị cáo: Đặng Văn Đ về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt:

Đặng Văn Đ từ 08 (Tám) tháng tù đến 10 (Mười) tháng tù về tội "Đánh bạc", nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn Đ cho UBND xã X, huyện Y, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho bị cáo Đặng Văn Đ 01 (một) ví da màu đen đã cũ rách mặt ngoài có chữ "H2 HUYTAM", bên trong ví có số tiền 32.000 đồng; 01 (một) xe mô tô kiêu dáng WAVE, biển kiểm soát 98D1 - 063.32 (xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng

máy) và 01 đôi giày thể thao màu trắng đen là tài sản của bị cáo Điện không sử dụng để đánh bạc, nH tạm giữ số tiền 32.000 đồng và 01 (một) xe mô tô kiểu dáng WAVE, biển kiểm soát 98D1- 063.32 để đảm bảo cho biệc thi hành án .

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo Đặng Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Việc truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo và mức án do kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ và đúng pháp luật, cần được nghiên cứu xem xét.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Đặng Văn Đ dùng số tiền 750.000đ cùng với các đối tượng khác có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh liêng vào chiều ngày 16/12/2021 tại đôi trồng cây gõ keo của gia đình anh Trần Quang T thuộc bản Làng Trên, xã Xuân Lương, Huyện Yên Thế, số tiền các đối tượng đánh bạc đã chứng minh được là 11.450.000 đồng. Tại bản án số 20/2022/HSST ngày 23/6/2022 Tòa án nhân dân huyện Yên Thế đã tuyên phạt đối với các đối tượng tham gia đánh bạc cùng bị cáo Điện chiều ngày 16/12/2021. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận cho bị cáo: Đặng Văn Đ phạm tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự xã hội, tạo ra dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng tới kinh tế, hạnh phúc cũng như lao động sản xuất của nhiều gia đình, là cơ sở phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và góp phần ngăn ngừa chung.

Đối với bị cáo có nhược điểm về tâm thần, không có thu nhập và tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[2].1. Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án đánh bạc, thấy rằng:

1. Bị cáo Đặng Văn Đ cùng các đối tượng Nông Văn S, Dương Văn T và Dương Văn T đều là những người trực tiếp tham gia đánh bạc nên có vai trò như nhau. Xét về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhược điểm về tâm thần, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, nhất thời phạm tội. Do đó, cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi lượng hình.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, quy mô và số tiền dùng vào việc đánh bạc nhỏ, nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, bị nhược điểm về tâm thần. Đối chiếu với Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

[2]. 2. Về vật chứng của vụ án: 01 (một) ví da màu đen đã cũ rách, bên trong ví có số tiền 32.000 đồng; 01 (một) xe mô tô kiểu dáng WAVE, biển kiểm soát 98D1 - 063.32 và 01 đôi giày thể thao màu trắng đen là tài sản của bị cáo Điện không sử dụng để đánh bạc, đến nay bị cáo Điện xin lại để sử dụng, cần trả lại cho bị cáo Điện, nH tạm giữ số tiền 32.000 đồng; 01 (một) xe mô tô kiểu dáng WAVE, biển kiểm soát 98D1- 063.32 để đảm bảo cho biệc thi hành án

[2]. 3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt:

Đặng Văn Đ 07 (Bấy) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Giao bị cáo Đặng Văn Đ cho UBND xã X, huyện Y, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho bị cáo Đặng Văn Đ: 01 (một) ví da màu đen đã cũ rách mặt ngoài có chữ "H2 HUYTAM", bên trong ví có số tiền 32.000 đồng; 01 (một) xe mô tô kiểu dáng WAVE, biển kiểm soát 98D1 - 063.32 (xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất

lượng máy) và 01 đôi giấy thể thao màu trắng đen là tài sản của bị cáo Điện không sử dụng để đánh bạc, nH tạm giữ số tiền 32.000 đồng và 01 (một) xe mô tô kiểu dáng WAVE, biển kiểm soát 98D1- 063.32 để đảm bảo cho biện thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo Đặng Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, người giám hộ, người bào chữa của bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang.
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- CQCSĐT-Công an h. Yên Thế.
- Chi cục THADS huyện Yên Thế;
- UBND xã Xuân Lương;
- Bị cáo.
- Những người TGTT khác;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Toàn